

Số: 15/QĐ-THCSSL

Sa Lông, ngày 05 tháng 04 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

#### Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách 3 tháng đầu năm 2024 của trường PTDTBT THCS Sa Lông

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường PTDTBT THCS Sa Lông.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách 3 tháng đầu năm 2024 của trường PTDTBT THCS Sa Lông (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Bộ phận kế toán trường PTDTBT THCS Sa Lông và các bộ phận chuyên môn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu :VT, KT.



Trần Mạnh Tư

Sa Lông, ngày 05 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán**  
**ngân sách nhà nước quý I năm 2024**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 410/QĐ-PGD ngày 30 tháng 12 năm 2023 của PGD huyện Mường Chà về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương 2024;

Căn cứ quyết định số 411/QĐ-PGD ngày 30 tháng 12 năm 2023 của PGD huyện Mường Chà về việc giao dự toán chi chế độ học sinh năm 2024;

Trường PTDTBT THCS Sa Lông báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2024 như sau:

**I. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2024:**

**1. Nội dung công khai:**

Công khai thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước quý I theo biểu số 3 - Ban hành kèm theo thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

**2. Hình thức công khai:** Công khai trên địa chỉ [https:// thcssalong.muongcha.edu.vn](https://thcssalong.muongcha.edu.vn)

**3. Thời điểm công khai:** Ngày 05/4/2024

**II. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2023:**

**1. Phần thu:**

**2. Phần chi:**

**2.1. Kinh phí chi quản lý hành chính**

**a. Chi nhiệm vụ thường xuyên:**

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng

- Kinh phí giao đầu năm: 0 đồng
- Kinh phí giao bổ sung trong kỳ: 0 đồng
- Kinh phí giảm trong kỳ: 0 đồng
- Tổng kinh phí được sử dụng trong kỳ: 0 đồng

**b. Chi các nhiệm vụ không thường xuyên:**

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Kinh phí giao đầu năm: 0 đồng
- Kinh phí giao bổ sung trong kỳ: 0 đồng
- Kinh phí giảm trong kỳ: 0 đồng
- Tổng kinh phí được sử dụng trong kỳ: 0 đồng
- Kinh phí thực hiện trong kỳ: 0 đồng

**2.2. Kinh phí sự nghiệp giáo dục**

**a. Chi nhiệm vụ thường xuyên:**

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Kinh phí giao đầu năm: 5.828.370.000 đồng
- Kinh phí giao bổ sung trong kỳ: 0 đồng
- Kinh phí giảm trong kỳ: 0 đồng
- Tổng kinh phí được sử dụng trong kỳ: 5.828.370.000 đồng
- Kinh phí thực hiện trong kỳ: 1.329.659.200 đồng, đạt 22,81% so với dự toán giao, tăng 1,38% so với cùng kỳ năm 2023

**b. Chi các nhiệm vụ không thường xuyên:**

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Kinh phí giao đầu năm: 1.252.853.000 đồng
- Kinh phí giao bổ sung trong kỳ: 0 đồng
- Kinh phí giảm trong kỳ: 0 đồng
- Tổng kinh phí được sử dụng trong kỳ: 1.252.853.000 đồng
- Kinh phí thực hiện trong kỳ: 389.293.500 đồng, đạt 31,07% so với dự toán giao và giảm 17,16% so với cùng kỳ năm 2023

Trên đây là báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý I năm 2024 của Trường PTDT BT THCS Sa Long huyện Mường Chà

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT



**Trần Mạnh Tư**

Đơn vị : Trường PTDTBT THCS Sa Long  
Chương: 622

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số  
90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ  
Tài chính

### CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường PTDTBT THCS Sa Long công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
1	Số thu phí, lệ phí				
1.1	Lệ phí				
1.2	Phí				
	Học Phí				
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
2.1	Chi sự nghiệp sự nghiệp Giáo dục				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
3.1	Lệ phí				
3.2	Phí				
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>7.081,223</b>	<b>1.718,952</b>	<b>24,27%</b>	<b>-1,45%</b>
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Nghiên cứu khoa học				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				

2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	7.081,223	1.718,952	24,27%	-1,45%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.828,370	1.329,659	22,81%	1,38%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.252,853	389,293	31,07%	-17,16%
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
11	Chi Chương trình mục tiêu				
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)				
2	Chi Chương trình mục tiêu (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)				

Ngày 5 tháng 4 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Trần Mạnh Tư